

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TIỀN PHƯỚC  
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **45/2021/HS-ST**  
Ngày 08- 12- 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trà Thị Thanh Thẩm.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Thanh Hải

Ông Hồ Công Luận

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tham gia phiên tòa:**  
Ông Huỳnh Tấn Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Bình D** (tên gọi khác là Û); sinh ngày 09 tháng 6 năm 1994 tại: huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam. Nơi cư trú: Thôn 05, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Không xác định, con bà Đặng Thị C, sinh năm 1964;

Tiền án: Ngày 13/12/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 (Chín) tháng tù về tội: “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”, chấp hành xong ngày 17/01/2018.

Ngày 10/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 (Mười hai) tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong ngày 06/8/2020, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 09/8/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 (Mười lăm) tháng.

- Ngày 14/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành là 21 (Hai mươi một) tháng.

- Ngày 13/4/2021 bị Công an xã Tiên Cảnh xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa chấp hành.

- Ngày 29/10/2021 Công an Quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa chấp hành; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/8/2021 đến nay, có mặt.

- *Bị hại:* Lê Minh Th, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn 06, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vụ án:*

Anh Dương Văn Tr, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn 05, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

Chị Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn 06, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

Anh Nguyễn Thanh Th, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn 06, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

Anh Dương Văn Nh, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn 06, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt

Bà Trần Thị Ph, sinh năm 1964; Địa chỉ: Thôn B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt

Ông Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1974; Địa chỉ: Xã C, huyện Th, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt

- *Người làm chứng:*

Ông Lê Minh Th, sinh năm 1962; Địa chỉ: Thôn 06, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1962; Địa chỉ: Thôn 06, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn 05, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

Bà Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm 1972; Địa chỉ: Thôn 04, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân là đối tượng nghiện ma túy, với mục đích để có tiền mua ma túy sử dụng, khoảng 19 giờ của một ngày tháng 10 năm 2020, Đặng Bình D đi bộ từ nhà đến lò sấy quả cau của gia đình ông Lê Minh Th, thôn 05, xã T để tìm kiếm tài sản trộm cắp. Khi đến khu vực phía sau lò sấy quả cau, Đặng Bình D quan sát thấy phía sau của dãy phòng sấy bên trái không khóa, nên D mở cửa đi vào bên trong thì thấy trên sàn nhà có nhiều quả cau non đã luộc đồ thành đông. Đặng Bình D quay ra ngoài đi tìm bao để hốt, khi đi đến bờ tường phía sau phòng sấy bên trái D nhìn thấy bên trong tường rào lưới B40 có nhiều bao lát nên thò tay lấy 06 cái. Sau đó Đặng Bình D cầm số bao này quay lại phòng sấy cau lúc trước để hốt quả cau non đã luộc vào bao, D hốt quả cau vào 06 bao rồi gút miệng bao lại và vác ra cất giấu tại một cái mã ở khu vực phía sau, cách lò sấy khoảng 50 mét, Đặng Bình D thực hiện lần lượt như vậy cho đến khi vác bao lát thứ 6 cuối cùng. Sau khi cất giấu xong, Đặng Bình D đi bộ đến nhà của Dương Văn Tr mượn xe mô tô của anh Tr đi đến nơi cất giấu tài sản đã trộm cắp được để chở số quả cau non này đến nhà Nguyễn Thanh Th gửi và nói đây là tài sản của gia đình D, thực hiện xong Đặng Bình D đi trả xe cho Dương Văn Tr rồi về nhà ngủ. Đến khoảng 9 giờ sáng ngày hôm sau, Đặng Bình D đến nhà Nguyễn Thanh Th và nhờ Th thuê anh Dương Văn Nh dùng xe ba bánh của anh Nh chở 06 bao cau non đến xã T để bán, còn D nhờ Nguyễn Thanh Th dùng xe mô tô của Th chạy theo sau. Khi đến lò sấy quả cau non của bà Nguyễn Thị Thanh Th thôn 2 xã T Đặng Bình D vào nói bán 06 bao cau non này nhưng bà Th không mua. D quay ra và yêu cầu anh Dương Văn Nh chở 06 bao cau về lại nhà Nguyễn Thanh Th, Đặng Bình D mượn của anh Th 100.000 đồng (*Một trăm ngàn đồng*) để trả tiền công cho anh Nh. Sau đó Đặng Bình D mượn xe mô tô của vợ Th là Nguyễn Thị Kim L để chở số cau này đến nhà bà Trần Thị Ph, trú tại thôn Bình An, thị trấn T) để bán. Tại đây, bà Ph cân số quả cau non trong 6 bao lát có khối lượng 124kg và trả giá là 2.260.000 đồng (*Hai triệu, hai trăm sáu mươi nghìn đồng*) D đồng ý bán. Sau khi bán được cau, Đặng Bình D đem tiền về trả cho Nguyễn Thanh Th 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*), xe mượn của Th. Những ngày sau đó Đặng Bình D dùng số tiền này đi đến khu vực Cầu Treo thuộc thôn 3 xã T mua ma túy của một người thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ để sử dụng. D mua ma túy 3 lần, mỗi lần 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*), số tiền còn lại D tiêu xài cho cá nhân.

Đối với bà Trần Thị Ph, sau khi mua 124kg quả cau non của Đặng Bình D, bà Ph phát hiện số quả cau này đã luộc nên bà đã trộn chung với số cau mà bà đã mua trước đó rồi chở đến lò sấy cau tại khu vực Hồ Liên, thị trấn T giáp ranh với xã Tiên Ch để bán cho ông Nguyễn Mạnh T, ông T đã xuất bán cho người khác.

Tại Biên bản định giá và Kết luận giá tài sản số 59/2020 ngày 25/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tiên Phước kết luận 124 kg quả cau non mà Đặng Bình D trộm cắp có giá trị 6.200.000 đồng (*Sáu triệu, hai trăm ngàn đồng*).

Tại Biên bản định giá và kết luận giá tài sản số 40/2021 ngày 05/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Tiên Phước kết luận 06 cái bao lát mà Đặng Bình D lấy trộm để đựng quả cau có giá trị 12.000 đồng (*Mười hai ngàn đồng*). Tổng cộng giá trị tài sản mà Đặng Bình D trộm cắp của ông Lê Minh Th là: 6.212.000đ (*Sáu triệu, hai trăm mười hai nghìn đồng*).

Tại bản Cáo trạng số: 38/CT-VKSTP ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước đã truy tố bị cáo Đặng Bình D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015(*Sửa đổi bổ sung năm 2017*).

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015(*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo Đặng Bình D từ 2 năm đến 3 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Đặng Bình D bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại Lê Minh Th số tiền là 6.200.000 đồng (*Sáu triệu, hai trăm ngàn đồng y*), đối với 06 (*Sáu*) bao lát bị hại không có yêu cầu đền bù nên không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Bình D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Phước, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập được, các chứng cứ, tài liệu do người tham gia tố tụng cung cấp cũng như hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đảm bảo tính pháp lý, đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Bình D khai nhận: Bản thân bị cáo bị nghiện ma túy, nên để có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng. Trong tháng 10/2020 lợi dụng sơ hở của bị hại, bị cáo đã trộm cắp tài sản của ông Lê Minh Th,

thôn 05, xã T có tổng giá trị là: 6.200.000 đồng (*Sáu triệu, hai trăm ngàn đồng y*).

[3]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*) như cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và trách nhiệm của bị cáo thì thấy: Quyền sở hữu tài sản là một trong những quyền cơ bản của công dân được pháp luật bảo vệ, bất kỳ người nào có năng lực trách nhiệm hình sự nhưng có hành vi trái pháp luật xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác đều bị pháp luật trừng trị. Với mục đích muốn có tiền để tiêu xài, mua ma túy sử dụng bị cáo đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của người bị hại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

[5]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích và bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy chưa được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nhưng bị cáo không lấy bài đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, điều này thể hiện bị cáo không ăn năn, hối cải với hành vi phạm tội, bị cáo coi thường pháp luật, sau khi trộm cắp tài sản, bị cáo không có ý thức khắc phục thiệt hại cho bị hại. Có hành vi bỏ trốn khỏi địa phương, gây khó khăn cho cơ quan chức năng trong quá trình điều tra vụ án. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo trộm cắp tài sản có giá trị không lớn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Xét thấy hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo thể hiện tính nguy hiểm cao cho xã hội, bản thân bị cáo hiện nay đang bị nghiện ma túy nên việc cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian là cần thiết để bị cáo có điều kiện cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

Đối với Dương Văn Tr, Dương Văn Nh, Nguyễn Thanh Th, Nguyễn Thị Kim L, Trần Thị Ph, Nguyễn Mạnh T đã có các hành vi cho Đặng Bình D mượn xe để chở tài sản trộm cắp, cho mượn nhà để gửi tài sản trộm cắp, dùng phương tiện để chở tài sản trộm cắp đi bán, mua tài sản do Đặng Bình D trộm cắp mà có. Tuy nhiên những người này khi thực hiện hành vi không biết đó là tài sản do Đặng Bình D trộm cắp mà có, nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với việc Đặng Bình D khai mua ma túy của những người thanh niên ở khu vực Cầu Treo thuộc thôn 3, xã T, Tiên Phước nhưng không rõ họ tên, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (hêrôin) của Đặng Bình D tại thôn 3, xã T vào tháng 10, 11 năm 2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Phước đề nghị Công an huyện Tiên Phước xử lý hành chính là đúng pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo Đặng Bình D phải chịu tiền án phí theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Bình D (U) phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*); Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt, bị cáo Đặng Bình D 02 (*Hai*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11 tháng 8 năm 2021.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 585, 589, 593 của Bộ luật Dân sự, Điều 246 Bộ luật Tố tụng dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và ông Lê Minh Th, theo đó bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông Th số tiền 6.200.000 đồng (*Sáu triệu, hai trăm ngàn đồng y*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bị hại có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền đền bù nói trên, hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Bị cáo Đặng Bình D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, hai khoản bị cáo phải chịu là 500.000 đồng (*Năm trăm ngàn đồng y*).

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (*Ngày 08/12/2021*). Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Nam,
- VKSND tỉnh Quảng Nam,
- Công an h.Tiên Phước,
- VKSND h.Tiên Phước,
- Chi cục THADS h.Tiên Phước,
- Phòng PV 27 CA Q.Nam,
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q Nam,
- Người tham gia TT,
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Trà Thị Thanh Thắm**







**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Nam,
- VKSND tỉnh Quảng Nam,
- Công an h.Tiên Phước,
- VKSND h.Tiên Phước,
- Chi cục THADS h.Tiên Phước,
- Phòng PV 27 CA Q.Nam,
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q Nam,
- Người tham gia TT,
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trà Thị Thanh Thắm**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**



